TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: **346/**2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 240/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Ông Kiều Thành B, sinh năm 1990

Địa chỉ: TK53/40B Võ Văn K, phường Cầu Kho, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Quách Thị Thu Tr, sinh năm 1989

Địa chỉ: 71C Tôn Thất Th, Phường 3, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/6/2024, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Kiều Thành B và bà Quách Thị Thu Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Kiều Thành B và bà Quách Thị Thu Tr xác định có hai con chung tên: Quách Kiều Trọng Ph, sinh ngày 04/12/2008 và Kiều Trọng Ng sinh ngày 04/8/2016 các đương sự thỏa thuận giao cả hai con chung cho bà Trang trực tiếp nuôi dưỡng, ông Bảo đồng ý cấp dưỡng nuôi mỗi con chung số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) mỗi tháng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Ông Kiều Thành B và bà Quách Thị Thu Tr xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Ông Kiều Thành B tự nguyện nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Kiều Thành B và bà Quách Thị Thu Tr thuận tình ly hôn (Giấy trích lục kết hôn số 159/2024/TLKH-BS do Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 4 cấp ngày 15/4/2024).

- Về con chung: Giao cả hai con chung tên Quách Kiều Trọng Ph, sinh ngày 04/12/2008 và Kiều Trọng Ngh sinh ngày 04/8/2016 cho bà Trang trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. ông Bảo đồng ý cấp dưỡng nuôi mỗi con chung số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) mỗi tháng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Ông Bảo có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở nhưng ông B không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Ông Kiều Thành B và bà Quách Thị Thu Tr xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Kiều Thành B tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông B đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0034338 ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trí